

**BÁO CÁO**  
**Kết quả Chuyển đổi số huyện Tuần Giáo năm 2022**

*Thực hiện văn bản số 295/STTTT – CDS ngày 01/3/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Điện Biên về việc đề nghị báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và đăng ký nhiệm vụ năm 2023.*

UBND huyện Tuần Giáo báo cáo kết quả Chuyển đổi số năm 2022 trên địa bàn huyện với nội dung như sau.

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2022**

**1. Nhận thức số**

UBND huyện đã ban hành kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 29/9/2022 về tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Văn bản số 1749/UBND-VHTT ngày 20/11/2022 về việc chia sẻ, phổ biến câu chuyện Chuyển đổi số trên Chuyên mục T63; Văn bản số 1527/UBND-VHTT ngày 10/10/2022 về việc phổ cập bộ nhận diện ngày chuyển đổi số Quốc gia 10/10, nhằm lan tỏa và thu hút sự hưởng ứng tích cực của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội đối với công cuộc chuyển đổi số của tỉnh, huyện hướng tới mục tiêu phục vụ hiệu quả cao nhất cho người dân và doanh nghiệp, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý của cấp chính quyền các cấp và chất lượng cuộc sống của người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh và công bằng xã hội.

100% lãnh đạo là Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND các xã, thị trấn hoàn thành khóa đào tạo trực tuyến về chuyển đổi số xã do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức.

**2. Thể chế số**

Để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về thực hiện Đề án chuyển đổi số, UBND huyện đã Ban hành Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 19/3/2022 về việc thành lập Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số huyện Tuần Giáo với 44 thành viên, trong đó đồng chí Chủ tịch UBND huyện trực tiếp là Trưởng Ban Chỉ đạo; Lãnh đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, đoàn thể, UBND các xã, thị trấn, tổ chức, doanh nghiệp đóng trên địa bàn huyện là thành viên; Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 về Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; Quyết định số 787/QĐ-BCĐ ngày 08/4/2022 về việc thành lập Tổ công tác giúp việc cho Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số của huyện. Chỉ đạo các xã, thị trấn triển khai thành lập được 177 tổ công nghệ số cộng đồng khối bản và 19 tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

Thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 01/10/2021 của Tỉnh ủy Điện Biên về việc chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, UBND huyện đã tham mưu cho Huyện ủy Tuần Giáo ban hành 01 Nghị quyết<sup>1</sup>; UBND huyện ban hành 05 Quyết định<sup>2</sup>; 13 Kế hoạch quyết<sup>3</sup>; và nhiều văn bản quan trọng khác.

### 3. Hạ tầng số

Hạ tầng kỹ thuật CNTT tại các cơ quan Nhà nước huyện Tuần Giáo năm 2021 đã được đầu tư xây dựng cơ bản đáp ứng nhu cầu triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, cụ thể:

**Cấp huyện:** Hạ tầng CNTT trong các cơ quan Đảng, Nhà nước cơ bản đáp ứng yêu cầu tính đến thời điểm hiện tại toàn huyện có 03 máy chủ, tổng số máy tính phục vụ công tác chuyên môn tại các phòng ban cơ quan Nhà nước cấp huyện là 195 chiếc; tỷ lệ CBCCVN tại UBND cấp huyện được trang bị máy tính đạt 100%; số lượng máy in là 135 máy, 21 máy quét (Scanner), 18 máy photocopy phục vụ cho công tác quản lý thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Số máy được cài phần mềm diệt vi rút như BKAV, Kaspersky đạt 100%; 100% các cơ quan được kết nối Internet băng thông rộng.

---

<sup>1</sup>Nghị quyết 15-NQ/HU ngày 24/3/2022 của Huyện ủy Tuần Giáo về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

<sup>2</sup>Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện Tuần Giáo về Ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 về Ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử có sử dụng chữ ký số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo;

<sup>3</sup> Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 30/6/2021 của UBND huyện Tuần giáo về việc Xây dựng phát triển các lĩnh vực ngành Thông tin và Truyền thông trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2022; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 04/10/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về Phát triển Chính Quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan Nhà nước huyện Tuần Giáo năm 2022; Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 28/10/2020 của UBND huyện Tuần Giáo về Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 06/8/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về việc Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Kế hoạch số 116/KH-UBND ngày 28/5/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về việc Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 19/8/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về việc triển khai thực hiện Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan Nhà nước giai đoạn 2020 - 2025”; Kế hoạch 184/KH-UBND ngày 11/8/2022 về Triển khai thực hiện Nghị quyết 15-NQ/HU ngày 24/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tuần Giáo về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Điện Biên về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 55/KH – UBND ngày 11/3/2022 của UBND huyện Tuần Giáo về việc Triển khai “Chương trình Chuyển đổi số ngành Thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Kế hoạch 87/KH-UBND ngày 19/4/2021 về tăng cường UDCNTT ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Tuần Giáo đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số giai đoạn 2021 – 2025; Kế hoạch 146/KH-BCĐ ngày 20/6/2022 về hoạt động của BCĐ chuyển đổi số huyện năm 2022; Kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 20/12/2022 về Truyền thông và hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử và bảo đảm cung cấp hàng hóa thiết yếu trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Văn bản số 572/UBND-VP ngày 22/5/2022 về tăng cường, đảm bảo an toàn thông tin khi sử dụng ứng dụng trực tuyến; Văn bản số 635/UBND-BHXX ngày 04/5/2022 về khuyến khích người nhận các chế độ bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt năm 2022.

**Cấp xã:** Tổng số máy tính tại các UBND cấp xã: 348 bộ; tỷ lệ CB, CC tại UBND cấp xã được trang bị máy tính trên 90%; Số lượng máy tính của UBND cấp xã được cài đặt phần mềm diệt vi rút có bản quyền đạt 100%. 100% UBND các xã, thị trấn đã được kết nối Internet để phục vụ công tác chuyên môn.

Trang bị hệ thống hội nghị truyền hình kết nối đến 19/19 xã, thị trấn đảm bảo chuyên tiếp 100% các cuộc họp từ trung ương, tỉnh, huyện đến UBND các xã, thị trấn.

Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước đã được xây dựng và kết nối từ cấp xã đến huyện và các sở, ban, ngành tỉnh; góp phần quan trọng trong việc khai thác có hiệu quả và an toàn các hệ thống dùng chung và chuyên ngành của tỉnh.

Về hạ tầng mạng băng rộng, kết nối Internet cho các cơ quan Nhà nước và các khu vực dân cư với 100% cơ quan Đảng, Nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã; 90% khu vực dân cư sinh sống, làm việc (bản, khối phố) được kết nối internet băng rộng cố định (cáp quang); 93,4% thôn/bản trên địa bàn huyện đã được phủ sóng điện thoại di động; 100% khu vực tập chung dân cư sinh sống, làm việc được phủ sóng thông tin di động mạng 3G, 4G; Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 41,1%; Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh đạt trên 65% góp phần là nền tảng hình thành môi trường số giúp kết nối, chia sẻ thông tin, tri thức, các giá trị văn hóa và tạo ra môi trường sống, lao động, học tập, sản xuất, kinh doanh mới trên không gian mạng, thu hẹp khoảng cách tiếp cận dịch vụ, xóa đói, giảm nghèo, giảm tỷ lệ thất nghiệp, nâng cao dân trí và chất lượng cuộc sống.

#### **4. Dữ liệu số**

Đảm bảo duy trì sử dụng các ứng dụng dùng chung của tỉnh như: Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến; Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành TD-Office được kết nối thường xuyên; việc giao, nhận văn bản trực tiếp trên hệ thống đảm bảo 100% công văn đi - đến được xử lý trên môi trường mạng, trừ các văn bản mật, văn bản đích danh; hệ thống thư điện tử công vụ của tỉnh; công tác đảm bảo an toàn thông tin...

Công thông tin điện tử huyện, Trang thông tin điện tử các xã, thị trấn thực hiện tốt việc cung cấp thông tin, tuyên truyền các hoạt động chỉ đạo, điều hành; minh bạch thông tin, phục vụ ngày càng hiệu quả cho việc thực hiện nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội.

#### **5. Nền tảng số**

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện Tuần Giáo nghiêm túc triển khai, sử dụng các nền tảng phục vụ chính quyền số theo danh mục các nền tảng số tập trung sử dụng trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2022 theo văn bản 1855/UBND-KTN ngày 20/6/2022 của UBND tỉnh Điện Biên.

Chỉ đạo, đôn đốc Tổ công nghệ số cộng đồng tuyên truyền, hướng dẫn người dân tham gia sử dụng các nền tảng xã hội số; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng về các chủ trương, chính sách, pháp luật về

chuyển đổi số; chuyển giao hướng dẫn cài đặt, sử dụng nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các nền tảng số và khi tham gia các hoạt động trên môi trường số.

## **6. Nhân lực số**

100% cán bộ công chức, viên chức cấp huyện, cấp xã đều được đào tạo và có chứng chỉ tin học cơ bản khi được tuyển dụng, đáp ứng được các yêu cầu cơ bản trong công việc chuyên môn.

Số lượng cán bộ chuyên trách được đào tạo chuyên ngành, chuyên sâu về CNTT trên địa bàn huyện còn hạn chế: Cấp huyện 02 người (01 chuyên viên CNTT của Văn phòng HĐND&UBND huyện, 01 chuyên viên CNTT phòng Văn hóa và Thông tin).

## **7. An toàn thông tin mạng**

UBND huyện đã ban hành Quyết định số 1305/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 về Ban hành Quy chế đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 04/10/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về Phát triển Chính Quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan Nhà nước huyện Tuần Giáo năm 2022; Văn bản số 572/UBND-VP ngày 22/5/2022 về tăng cường, đảm bảo an toàn thông tin khi sử dụng ứng dụng trực tuyến; tiếp tục triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo hình thức trực tuyến; gửi/nhận văn bản điện tử ký số; thực hiện cài đặt phần mềm mã độc tập trung Bkav endpoint trong các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo.

Các thiết bị được cài đặt giải pháp bảo vệ như tường lửa Firewall cho 02 máy chủ, tường lửa cho toàn mạng (Network Firewall), số máy tính tại UBND huyện được cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền đạt 100%, cấp xã đạt trên 95%. Hệ thống máy chủ hoạt động đảm bảo, thực hiện tốt quy định quản lý vận hành, cập nhật, sao lưu, khôi phục dữ liệu, khôi phục hệ thống mạng sau khi xảy ra sự cố.

Khai thác, sử dụng tốt mạng truyền số liệu chuyên dùng theo Quyết định số 13/2019/QĐ-UBND ngày 18/4/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin mạng truyền số liệu chuyên dùng trên địa bàn tỉnh Điện Biên và đảm bảo kiến trúc hạ tầng kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh theo phiên bản 2.0.

Việc tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin được triển khai với nhiều hình thức đa dạng tại các cơ quan, đơn vị. Triển khai đầy đủ các quy định, kế hoạch về ứng phó sự cố an toàn thông tin; phân công cán bộ phụ trách CNTT thường trực xử lý sự cố mạng và mất an toàn thông tin.

Kịp thời cảnh báo các lỗ hổng bảo mật trên các hệ điều hành và phần mềm ứng dụng; cảnh báo nguy cơ bị tấn công vào các hệ thống thông tin đồng thời hướng dẫn các xử lý, khắc phục tạm sự cố nếu bị tấn công tới các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trên địa bàn.

## 8. Chính quyền số

Hệ thống quản lý văn bản và điều hành của huyện được kết nối liên thông từ các sở, ban, ngành tỉnh tới huyện và các xã, thị trấn. 100% cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn sử dụng chữ ký số. Tỷ lệ văn bản điện tử có ký số đạt 100%; 100% các cơ quan, đơn vị; cán bộ công chức, viên chức được cập tài khoản thư điện tử công vụ, tỷ lệ cán bộ CCVC thường xuyên sử dụng thư điện tử trong công việc đạt trên 90%; Đăng ký và thiết lập được 471 tài khoản cá nhân trên cổng dịch vụ công Quốc gia là cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện.

UBND huyện Ban hành Quyết định số 1041/QĐ-UBND ngày 27/5/2022 về Ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử có sử dụng chữ ký số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện Tuần Giáo.

Đăng ký, tích hợp 21 chứng thư số ký trên sim PKI cho lãnh đạo UBND huyện và Lãnh đạo là Trưởng các Phòng chuyên môn thuộc huyện; Cấp mới 84 chứng thư số cho cán bộ công chức xã phục vụ công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn huyện.

Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đã kết nối liên thông từ Trung ương tới tỉnh, huyện xuống xã trên nền tảng sử dụng đường truyền số liệu chuyên dùng.

Tổ chức tập huấn trực tuyến sử dụng hệ thống thông tin giải quyết TTHC phiên bản 2.0 và số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC cho hơn 90 cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp tham gia giải quyết TTHC tại bộ phận Một cửa của huyện và các xã, thị trấn và các phòng ban chuyên môn cấp huyện.

100% văn bản điện tử của cơ quan, đơn vị được trao đổi, liên thông trên môi trường mạng (*trừ văn bản mật*).

100% các thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp mức độ 4 trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau.

100% hồ sơ công việc cơ quan, đơn vị được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật*) đối với cấp huyện.

50% hồ sơ công việc cơ quan, đơn vị được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật*) đối với cấp xã.

50% hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến.

100% thống kê, báo cáo thực hiện trực tuyến.

75% hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị thường xuyên được giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh mạng.

40% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản về chuyển đổi số.

### **\*. Hệ thống thông tin một cửa điện tử:**

Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tổng số hồ sơ giải quyết TTHC đã tiếp nhận dưới mọi hình thức: 23.608 hồ sơ.

+ Tổng số hồ sơ giải quyết TTHC đã tiếp nhận qua bộ phận một cửa: 23.608;

+ Số hồ sơ giải quyết trên dịch vụ công trực tuyến: 23.609;

+ Tỷ lệ% hồ sơ được thực hiện trên hệ thống giải quyết TTHC của tỉnh:  $23.608/23.608 = 100\%$ ;

- Tổng số hồ sơ mức độ 3,4 đã tiếp nhận dưới mọi hình thức: 13.763 hồ sơ, trong đó:

+ Đã tiếp nhận và giải quyết trên Cổng DVC của tỉnh: 13.763 đạt tỷ lệ  $13.763/13.763 = 100\%$ ;

+ Đã tiếp nhận và giải quyết trực tuyến: 11.543;

+ Tỷ lệ % tiếp nhận và giải quyết trực tuyến:  $11.543/13.763 = 83,87\%$ ;

- Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đã cung cấp các thủ tục hành chính của các cơ quan Nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã; trong đó: 468 TTHC cấp huyện, xã, cụ thể:

+ Cấp huyện 329 (144 mức độ 2; 21 mức độ 3; 164 mức độ 4);

+ Cấp xã 139 (67 mức độ 2; 9 mức độ 3; 63 mức độ 4). (Danh mục các TTHC cấp huyện, xã trong biểu 2,3 kèm theo).

- Tổng số TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: 30 TTHC, đạt tỷ lệ:  $30/468 = 6,41\%$ , trong đó:

+ Cấp huyện: 21 TTHC; đạt tỷ lệ:  $21/329 = 6,38\%$ ;

+ Cấp xã: 9 TTHC; đạt tỷ lệ:  $9/139 = 6,47\%$ .

- Tổng số TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: 257 TTHC, đạt tỷ lệ:  $257/468 = 54,91\%$ , trong đó:

+ Cấp huyện: 164 TTHC; đạt tỷ lệ:  $164/329 = 49,84\%$ ;

+ Cấp xã: 63 TTHC; đạt tỷ lệ:  $63/139 = 45,32\%$ .

- Tổng số TTHC mức độ 3,4 đang cung cấp: 287, đạt tỷ lệ:  $278/468 = 61,32\%$ , trong đó:

+ Cấp huyện: 185; đạt tỷ lệ:  $185/329 = 56,23\%$ ;

+ Cấp xã: 72; đạt tỷ lệ:  $72/139 = 51,79\%$ ;

- Tổng số TTHC có phát sinh hồ sơ trên cổng DVC của tỉnh: 78.

+ Trong đó: 42 TTHC mức độ 2; 36 TTHC mức độ 3;

+ Tổng số TTHC có hồ sơ phát sinh hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4: 36;

+ Tỷ lệ % DVCTT có phát sinh hồ sơ trực tuyến:  $36/36 = 100\%$ , trong đó:  $32/36 = 88,89\%$  TTHC mức độ 3,4 có phát sinh hồ sơ trực tuyến trên cổng DVC

của tỉnh (chỉ tính tỷ lệ trên TTHC mức độ 3,4 vì chỉ có mức độ 3,4 mới có nộp trực tuyến).

### **9. Kinh tế số**

Chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến Kế hoạch số 1581/KH-UBND ngày 31/5/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc triển khai Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh tới toàn thể các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn huyện, UBND huyện đã xây dựng kế hoạch số 227/KH-UBND ngày 20/12/2022 về Truyền thông và hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử và bảo đảm cung cấp hàng hóa thiết yếu trên địa bàn huyện Tuần Giáo.

Tính tới thời điểm hiện tại tại huyện Tuần Giáo đã tổ chức hỗ trợ đưa 04 sản phẩm gồm: *Giấm táo mèo, Táo mèo ngâm sành, Táo mèo khô sấy lạnh của Hợp tác xã và Nhân dân xã Tủa Tình, Cà phê Hồng Kỳ*) lên sàn thương mại điện tử và bảo đảm cung cấp hàng hoá thiết yếu trên địa bàn huyện.

### **10. Xã hội số**

UBND huyện ban hành văn bản số 635/UBND-BHXXH ngày 04/5/2022 về khuyến khích người nhận các chế độ bảo hiểm xã hội, trợ cấp thất nghiệp qua phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt năm 2022; Văn bản số 719/UBND-TCKH ngày 29/6/2020 về đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt đối với dịch vụ công.

Năm 2022 tổng dân số trên địa bàn toàn huyện là trên 92.056 người, số người trong độ tuổi lao động 55.325 người, chiếm 60% tổng dân số. Dân số có tài khoản có tài khoản thanh toán điện tử là 23.016, chiếm 25% dân số toàn huyện, số người dân trên địa bàn huyện được tiếp cận, sử dụng bình đẳng các dịch vụ thiết yếu (*chính quyền số, y tế, giáo dục, thông tin, thương mại điện tử, khoa học công nghệ ...*) là 32.222, đạt 35%. Trên địa bàn huyện đã và đang triển khai ứng dụng thanh toán trực tuyến qua thẻ, các loại ví điện tử, các ứng dụng internet banking, mobile banking ... Một số lĩnh vực thực hiện số hoá, chuyển đổi số nhanh, mạnh như y tế, y tế dự phòng, bảo hiểm xã hội, tài chính ngân hàng, viễn thông... giúp người dân được tiếp cận, sử dụng bình đẳng các dịch vụ thiết yếu.

### **11. Kinh phí thực hiện**

Tổng kinh phí chi cho hoạt động UDCNTT năm 2022 là: 1.944.328.000 đồng.

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

#### **- Về cơ sở hạ tầng**

Việc phát triển hạ tầng phục vụ chuyển đổi số còn nhiều khó khăn như: Tỷ lệ bao phủ internet (cả 3G, 4G, 5G và internet băng rộng mặt đất) còn thấp; tỷ lệ hộ gia đình có kết nối internet băng rộng mặt đất rất thấp.

Trang thiết bị máy tính đã đảm bảo về số lượng, tuy nhiên chất lượng, cấu hình không đảm bảo, không đáp ứng được yêu cầu công việc thực hiện chuyển đổi số, số hoá; các loại thiết bị khác: máy in, máy scan, máy photocopy số lượng ít, cũ, đã lỗi thời, không đáp ứng được yêu cầu công việc.

#### ***- Về Chính quyền số***

Hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT tại một số cơ quan, đơn vị chưa được quan tâm đúng mức. Việc quản lý, điều hành vẫn thực hiện theo phương thức truyền thống sử dụng giấy tờ.

Việc sử dụng hòm thư điện tử công vụ với tên miền ...@dienbien.gov.vn để trao đổi văn bản điện tử chưa được thường xuyên, vẫn chủ yếu dùng hòm thư công cộng Gmail, outlook...

Tỷ lệ phát sinh hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công hoặc qua Dịch vụ BCCI chưa đạt được kết quả theo kế hoạch đề ra.

Nhân lực có trình độ về CNTT còn ít nên gặp nhiều khó khăn trong công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC cho người dân.

#### ***- Bảo đảm an toàn thông tin mạng***

Việc chỉ đạo triển khai cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc tập trung Bkav Endpoint mặc dù đã được quan tâm triển khai thực hiện, song vẫn còn tình trạng một số cơ quan, đơn vị tự mua bản quyền phần mềm diệt virus để sử dụng.

Phần lớn các trang thiết bị máy tính được cài đặt hệ điều hành và các ứng dụng không có bản quyền (sử dụng một số phần mềm để crack bản quyền) nên tồn tại rất nhiều lỗ hổng bảo mật, nguy cơ mất an toàn thông tin, mất dữ liệu rất cao.

Việc đánh giá, đề xuất cấp độ an toàn thông tin cho hệ thống thông tin theo các quy định hiện hành còn hạn chế, chưa kịp thời đề xuất với cấp có thẩm quyền để triển khai thực hiện.

#### ***- Kinh tế số và Xã hội số***

Công tác thực hiện chuyển đổi số doanh nghiệp chưa đảm bảo, đáp ứng được lộ trình chung của các cấp, ngành.

Việc tập huấn, tiếp cận, hỗ trợ nông dân đưa sản phẩm nông nghiệp lên các sàn thương mại điện tử đã được triển khai thực hiện, tuy nhiên kết quả còn nhiều hạn chế, số lượng các hộ lên sàn còn rất ít.

Việc tiếp cận, sử dụng các dịch vụ trực tuyến, các dịch vụ mua bán, thanh toán trực tuyến, online còn chưa thu hút đông đảo người dân tham gia.

### **1.2. Nguyên nhân**

#### ***- Cơ sở hạ tầng***

Tỷ lệ cáp quang được kéo tới khu vực có dân cư sinh sống chưa cao.

Trên địa bàn các xã, mỗi xã chỉ có một điểm bưu điện văn hoá xã của bưu điện huyện triển khai, các doanh nghiệp khác chưa triển khai mô hình bưu cục cấp xã.



### **- Chính quyền số**

Một bộ phận cán bộ các cấp vẫn chưa nắm bắt được quy trình xử lý hồ sơ công việc trên hệ thống, sử dụng văn bản giấy khi trình kí, chưa quen truy cập, sử dụng ứng dụng mail công vụ được cấp.

Đa phần người dân và các tổ chức vẫn quen với cách thức thực hiện các thủ tục hành chính theo hình thức truyền thống nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ quan, đơn vị; còn tâm lý e ngại, hoặc chưa thực sự quan tâm đến cách thức nộp hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính qua Dịch vụ BCCI hoặc trên Cổng dịch vụ công.

### **- Bảo đảm an toàn thông tin mạng**

Còn một số máy tính, laptop được trang cấp, đầu tư công từ giai đoạn trước đến nay đã cũ, lạc hậu, cấu hình thấp, cài đặt hệ điều hành XP, win 7, cài đặt ứng dụng văn phòng phiên bản cũ, phải sử dụng một số phần mềm để crack bản quyền hệ điều hành và bản quyền các ứng dụng văn phòng khác.

Cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, an toàn thông tin, chuyển đổi số tại cấp huyện, cấp xã còn thiếu và yếu; công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, người dân và doanh nghiệp chưa thực hiện thường xuyên.

### **- Kinh tế số và Xã hội số**

Hầu hết các doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn đều là doanh nghiệp vừa và nhỏ, tiềm lực kinh tế ở mức trung bình, hoạt động trong phạm vi địa bàn huyện, nên gặp nhiều khó khăn trong công tác thực hiện chuyển đổi số doanh nghiệp theo lộ trình chung của các cấp, ngành.

Đưa nông sản lên sàn thương mại điện tử là lĩnh vực mới, đòi hỏi người sử dụng phải am hiểu một chút về công nghệ, sử dụng thành thạo các thiết bị điện tử. Hơn nữa do số lượng sản phẩm nông sản đặc trưng, thế mạnh của huyện còn hạn chế nên quá trình triển khai thực hiện còn gặp nhiều khó khăn.

Đời sống của một bộ phận người dân còn thấp, bên cạnh đó thói quen tiêu dùng tiền mặt của người dân chưa thay đổi nhiều và tâm lý còn e dè, lo sợ mất an toàn khi sử dụng các dịch vụ mua sắm, thanh toán trực tuyến.

## **III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU ĐẶT RA NĂM 2022**

Với những kết quả đạt được năm 2022, UBND huyện Tuần Giáo đã hoàn thành 100% các mục tiêu đã đề ra theo Kế hoạch hoạt động số 146/KH-BCĐ ngày 20/6/2022 của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số huyện; Kế hoạch số 183/KH-UBND ngày 04/10/2021 của UBND huyện Tuần Giáo về Phát triển Chính Quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan Nhà nước huyện Tuần Giáo năm 2022.

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023**

### **1. Hoàn thiện quy chế, quy định pháp lý**

- Tổ chức triển khai hiệu quả các cơ chế chính sách đã được tỉnh ban hành. rà soát, bổ sung hệ thống văn bản liên quan đến ứng dụng và phát triển CNTT trên cơ sở văn bản chỉ đạo của tỉnh phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Thực hiện các văn bản hướng dẫn thi hành để cụ thể hoá các nội dung về an toàn thông tin theo hướng quy định về trách nhiệm bảo đảm an toàn thông tin đối với tổ chức, cá nhân; các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao về xây dựng, triển khai các quy định, hướng dẫn thu thập, cập nhật khai thác thông tin, dữ liệu nhằm đảm bảo khả năng tiếp cận và sử dụng cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

- Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tích cực hưởng ứng công cuộc chuyển đổi số của huyện.

## **2. Nhận thức số**

### **2.1. Ngày chuyển đổi số**

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch của tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023.

### **2.2. Chia sẻ sáng kiến, cách làm về chuyển đổi số**

- Tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của cơ quan Nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân trên địa bàn huyện để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

### **2.3. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo**

- Yêu cầu các cơ quan, đơn vị Chi đạo cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác.

## **3. Phát triển hạ tầng kỹ thuật**

- Tiếp tục hiện đại hoá hạ tầng CNTT tại huyện, cấp xã, thị trấn; đầu tư, nâng cấp, thay thế các trang thiết bị CNTT, thiết bị mạng đã lạc hậu không đảm bảo yêu cầu công việc; Đảm bảo kết nối đồng bộ giữa các thiết bị nhằm cung ứng tốt hơn dịch vụ công có chất lượng đối với người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

- Duy trì có hiệu quả việc kết hợp giữa mạng truyền số liệu chuyên dùng và mạng Internet, đảm bảo hạ tầng triển khai các ứng dụng CNTT.

- Sử dụng có hiệu quả chứng thư số, chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ.

## **4. Phát triển hệ thống nền tảng**

- Duy trì ứng dụng đồng bộ, hiệu quả các phần mềm dùng chung nền tảng xây dựng Chính quyền điện tử: Phần mềm quản lý văn bản, một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến, thư điện tử, trang thông tin điện tử...kết nối liên thông và đồng bộ cổng dịch vụ công trực tuyến.

- Cổng thông tin điện tử huyện, cấp xã/thị trấn đảm bảo đầy đủ các nội dung, thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng; nâng cấp chất lượng các chuyên mục, tin, bài.

## **5. Phát triển nguồn nhân lực số**

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ, công chức viên chức, người lao động về chuyên đổi số, kỹ năng số. Vận dụng cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh xây dựng hành lang pháp lý phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương nhằm đẩy mạnh công tác Chuyển đổi số trên địa bàn.

## **6. Phát triển Chính quyền số**

### **6.1. Phát triển ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp**

- Triển khai tổng thể các giải pháp nhằm nâng cao tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết theo hình thức trực tuyến và sử dụng dịch vụ Bưu chính công ích, đặc biệt tại cấp xã.

- Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử (Đề án 06).

- Rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá TTHC, rút ngắn thời gian tiếp nhận và giải quyết TTHC. Triển khai thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt đối với các TTHC phát sinh phí, lệ phí. Hỗ trợ, khuyến khích người dân và doanh nghiệp thanh toán không dùng tiền mặt khi thực hiện các TTHC.

- Trang bị các trang thiết bị CNTT cần thiết cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại các xã, thị trấn đáp ứng yêu cầu triển khai dịch vụ công mức độ 3, 4, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Triển khai các dịch vụ công thiết yếu tại UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ. Tăng cường cung cấp thông tin chính xác, rõ ràng trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan hành chính Nhà nước phục vụ nhu cầu của người dân, doanh nghiệp.

### **6.2. Phát triển các hệ thống phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của hệ thống chính trị**

- Triển khai hiệu quả các hệ thống dùng chung của tỉnh như: Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến 3 cấp từ tỉnh đến huyện, xã; Hệ thống Cổng thông tin điện tử; Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống mạng truyền số liệu chuyên dùng cấp II của tỉnh; Hệ thống phòng, chống mã độc theo mô hình quản trị tập trung; Hệ thống thư công vụ... đảm bảo các ứng dụng hoạt động ổn định, được khai thác thường xuyên, liên tục, phục vụ hiệu quả cho quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp.

- Triển khai các hệ thống Hệ thống: Hệ thống thông tin báo cáo; Hệ thống thông tin phục vụ họp; Hệ thống thông tin hỗ trợ thu thập và tính toán các chỉ số chính quyền số; Hệ thống quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu thông tin và Truyền thông...

### **6.3. Số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính**

Số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng từ bản giấy sang bản điện tử để lưu trữ, bảo quản lâu dài phục vụ cho việc tra cứu, tiếp cận, chia sẻ các thông tin về hồ sơ giải quyết TTHC trong các cơ quan

hành chính Nhà nước thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng 60%, 55% để đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định Điều 25, khoản 3, Điều 27 Nghị định 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ.

### **7. Phát triển Kinh tế số**

- Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, thông tin điện tử, mạng xã hội về triển khai Chuyển đổi số, ứng dụng số, kỹ năng số cho người dân và doanh nghiệp. Tập trung triển khai nhiệm vụ về phát triển doanh nghiệp số; thanh toán số theo Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Ứng dụng thương mại điện tử, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, nhóm hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng nông sản, đặc trưng và tiềm năng của tỉnh, huyện.

### **8. Phát triển Xã hội số**

- Phát triển kỹ năng số, công dân số, văn hóa số, doanh nghiệp số; phát triển thanh toán điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong các lĩnh vực: quy hoạch đô thị, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, tài nguyên và môi trường, y tế, giáo dục, du lịch, giao thông vận tải và logistics, công nghiệp, năng lượng, nông nghiệp, tài chính - ngân hàng, thông tin và truyền thông...

Trên đây là Báo cáo kết quả chuyển đổi số năm 2022 của UBND huyện Tuần Giáo, kính gửi Sở Thông tin và Truyền thông./.

***Nơi nhận:***

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- LĐ UBND huyện;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mùa Va Hồ**